

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 103/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Việt T sinh năm 1973
Trú tại: Đội 10, thôn Đại Áng, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: chị Xa Thị S sinh năm 1984
HKTT: Xóm Mới 2, xã Đồng Chum, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.
Trú tại: Đội 10, thôn Đại Áng, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

anh Nguyễn Việt T và chị Xa Thị S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Học M, sinh ngày 16/11/2007. Anh T và chị S thoả thuận giao cháu M cho anh T (là bố đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng do anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Chị S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất và công nợ chung: anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Việt T tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai số AA/2016/09396 ngày 13/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng Chum;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Bùi Anh Tuấn